

Số: 11 /HD-TQK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2025

HƯỚNG DẪN

**Xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng
của sáng kiến trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo
Năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Hướng dẫn 8417/HD-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;

Trường THPT Trần Quang Khải ban hành Hướng dẫn xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi là Hướng dẫn), gồm các nội dung như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng:

Hướng dẫn các nguyên tắc, điều kiện, trình tự tiếp nhận và thực hiện xét, công nhận sáng kiến; xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố và toàn quốc.

Việc hướng dẫn áp dụng để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Thành phố).

2. Đối tượng áp dụng:

Đối tượng được xét, công nhận có sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Trường THPT Trần Quang Khải.

II. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. Sáng kiến là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ sở, có khả năng mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực và được người đứng đầu cơ sở (Thủ trưởng đơn vị) công nhận.

2. Đơn vị cơ sở là cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xét, công nhận sáng kiến, bao gồm cơ quan, tổ chức được thành lập theo pháp luật, có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập.

3. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (gọi là Cấp cơ sở) là cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến tại cơ sở.

4. Cơ quan có thẩm quyền xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua Thành phố (gọi là Cấp thành phố) là cơ quan có thẩm quyền xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học trong phạm vi thành phố và toàn quốc.

5. Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sáng tạo của mình (người tham gia đóng góp ý kiến hoặc hỗ trợ áp dụng sáng kiến không được coi là tác giả sáng kiến), được ghi tên trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến. Đồng tác giả sáng kiến là những tác giả cùng nhau tạo ra sáng kiến.

6. Hội đồng sáng kiến trường do Hiệu trưởng Trường THPT Trần Quang Khải thành lập, tham mưu giúp Hội đồng sáng kiến ngành trong việc:

Xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong cấp cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Điều 23 và 74 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022.

III. NGUYÊN TẮC XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP, Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN và do người đứng đầu đơn vị cơ sở có thẩm quyền xét, công nhận.

2. Việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến trong phạm vi cơ sở do người đứng đầu Cấp cơ sở xem xét quyết định.

3. Sáng kiến muốn đề xuất xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong thành phố, toàn quốc thì thời hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét trong phạm vi thành phố là 03 năm và trong toàn quốc là 06 năm kể từ thời điểm sáng kiến được công nhận tại cơ sở.

4. Chỉ ghi nhận tác giả sáng kiến có tỷ lệ đóng góp từ 20% trở lên; ngoại trừ sáng kiến có quy mô thực hiện phạm vi rộng lớn, có sự phối hợp giữa nhiều cơ quan và có phạm vi ảnh hưởng toàn thành phố thì phải có thuyết minh cụ thể, hợp lý nội dung đóng góp của từng tác giả để được xem xét.

5. Sáng kiến có đồng tác giả thuộc nhiều cơ quan, tổ chức khác nhau thì việc đề nghị xét, công nhận sáng kiến, xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở phải có ý kiến thống nhất của các đồng tác giả về việc nộp đơn (hoặc từ bỏ quyền tác giả) đối với sáng kiến; đồng thời phải có xác nhận của cơ quan nơi tác giả đang công tác về việc tác giả tham gia thực hiện sáng kiến.

6. Một giải pháp không được đề nghị xét nhiều hình thức. Nếu giải pháp đã đề nghị xét, công nhận theo đối tượng “sáng kiến” thì không đề nghị xét, công nhận theo đối tượng “đề tài” và ngược lại.

7. Sáng kiến sao chép của tác giả khác, sao chép từ các nguồn tài liệu đã được công bố trên các trang tin điện tử hoặc sáng kiến, đề tài xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nếu bị phát hiện thì kết quả công nhận sẽ bị hủy bỏ.

IV. ĐIỀU KIỆN XÉT VÀ YÊU CẦU TÀI LIỆU XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG, CỦA SÁNG KIẾN

1. Điều kiện xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến

a) Điều kiện xét, công nhận sáng kiến

Sáng kiến được công nhận nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP như sau:

- Có tính mới: Sáng kiến được xem là mới khi sáng kiến đó lần đầu tiên được tạo ra hoặc cải tiến trong Đơn vị cơ sở;
- Đã áp dụng hoặc áp dụng thử tại Đơn vị cơ sở;
- Có khả năng mang lại lợi ích thiết thực (hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội, hiệu quả trong thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ).

b) Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở

Sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã được công nhận sáng kiến tại Đơn vị cơ sở;
- Đã áp dụng mang lại hiệu quả tại Đơn vị cơ sở;
- Đã được đơn vị khác tại cơ sở áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng; hoặc đạt giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi cấp quận, huyện, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, toàn quốc...; hoặc có sự ảnh hưởng, tác động đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động hoặc đối tượng quản lý của Cấp cơ sở; hoặc có khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở.

c) Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố

Sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở;
- Đã áp dụng mang lại hiệu quả tại Cấp cơ sở;
- Đã được đơn vị khác ngoài cơ sở áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng; hoặc đạt giải thưởng trong các hội thi, cuộc thi do Thành phố hoặc tổ chức chính trị xã hội, hội đặc thù, cơ quan đoàn thể Thành phố, trung ương tổ chức...; hoặc có sự

ảnh hưởng, tác động đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động hoặc đối tượng quản lý của Thành phố; hoặc có khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố.

d) Điều kiện xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi toàn quốc

Sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi toàn quốc nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã được công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố;
- Đã áp dụng rộng rãi mang lại hiệu quả cho Thành phố;
- Đã được đơn vị khác của một tỉnh, thành khác áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng và được Sở Khoa học và Công nghệ địa phương xác nhận sáng kiến được áp dụng/nhận chuyển giao áp dụng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu tài liệu đề nghị xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến tại các cơ sở

a) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến:

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (**theo Phụ lục 1**);
- Tài liệu chứng minh sáng kiến đã áp dụng hoặc áp dụng thử và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực tại Đơn vị cơ sở/cơ sở/thành phố/toàn quốc (*văn bản triển khai, báo cáo thể hiện hiệu quả sáng kiến, văn bản phối hợp, hình ảnh, sản phẩm/mô hình giảng dạy...*).

b) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở:

- Văn bản của Đơn vị cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở;
- Danh sách sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở (hoặc trong thành phố, toàn quốc) (**theo Phụ lục 2**);
- Quyết định công nhận sáng kiến của Đơn vị cơ sở;
- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, tài liệu minh chứng sáng kiến đã áp dụng hiệu quả trên thực tiễn và có khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở.

c) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố:

- Văn bản của Cấp cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố;
- Danh sách sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố (**theo Phụ lục 2**);
- Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở;

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, tài liệu minh chứng sáng kiến đã áp dụng hiệu quả tại Cấp cơ sở, có khả năng nhân rộng trong phạm vi thành phố (*văn bản triển khai, báo cáo thể hiện hiệu quả sáng kiến, văn bản phối hợp, hợp đồng chuyển giao sáng kiến, văn bản xác nhận của tổ chức khác trong thành phố áp dụng sáng kiến, hình ảnh minh họa, sản phẩm/mô hình giảng dạy...*).

d) Hồ sơ đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi toàn quốc:

- Văn bản của Cấp cơ sở ghi rõ năm đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi toàn quốc;

- Danh sách sáng kiến đề nghị xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi toàn quốc (**theo Phụ lục 2**);

- Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi thành phố;

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến, kèm theo tài liệu chứng minh sáng kiến đã áp dụng hiệu quả trong Thành phố, đã được nhân rộng trong phạm vi toàn quốc (*văn bản triển khai, báo cáo thể hiện hiệu quả sáng kiến, văn bản phối hợp, hợp đồng chuyển giao sáng kiến, sản phẩm/mô hình giảng dạy; văn bản của tỉnh, thành khác xác nhận sáng kiến đã áp dụng tại địa phương, hình ảnh minh họa, ...*).

3. Xét, công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật của người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến

a) Việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật trong trường hợp người đứng đầu cơ sở xét, công nhận sáng kiến chính là tác giả sáng kiến thì việc công nhận sáng kiến phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (sau đây gọi là xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến).

b) Cách xác định sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật như sau:

- “*Tác giả/đồng tác giả sáng kiến*” thuộc trường hợp xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến: là người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến thuộc Nhà nước đã trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sáng tạo của mình, được ghi tên là tác giả/đồng tác giả trong Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và sáng kiến đó do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật.

- “*Đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật*” là cung cấp cơ sở vật chất, kỹ thuật hoặc kinh phí để nghiên cứu tạo ra, triển khai áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.

- “*Sáng kiến đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại đơn vị cơ sở*” nếu sáng kiến đã được triển khai áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu tại cơ sở xét công nhận sáng kiến thuộc Nhà nước thì được hiểu là Nhà nước cung cấp cơ sở vật chất, kỹ

thuật để tạo ra, áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu sáng kiến.

c) Điều kiện xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến:

Sáng kiến được chấp thuận nếu đáp ứng đủ điều kiện công nhận theo điểm a Khoản 1 Mục IV của Hướng dẫn này.

d) Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến ghi rõ năm đề nghị, trong đó nêu ý kiến đánh giá giải pháp đề nghị của tác giả;
- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (**Phụ lục 1**);
- Biên bản đánh giá, nhận xét của Hội đồng sáng kiến về từng điều kiện công nhận sáng kiến theo điểm a Khoản 1 Mục IV của Hướng dẫn này.

V. TRÌNH TỰ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Trình tự thực hiện tại Đơn vị cơ sở

a) Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

- Bộ phận thường trực sáng kiến của các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét, công nhận sáng kiến có nhiệm vụ sau:
 - Rà soát, thẩm định, phân loại hồ sơ;
 - Đề xuất danh sách sáng kiến đủ điều kiện công nhận và sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở, thành phố, toàn quốc (nếu có).
 - Hiệu trưởng nhà trường thành lập Hội đồng đánh giá sáng kiến.
 - Đối với sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả sáng kiến thì phải có Hội đồng đánh giá. Người đứng đầu Đơn vị cơ sở công nhận sáng kiến có trách nhiệm thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần, tổ chức và hoạt động của Hội đồng sáng kiến Đơn vị cơ sở theo quy định (trong đó, người đứng đầu không được tham dự họp với tư cách là thành viên Hội đồng).

b) Bước 2: Đánh giá

Hội đồng sáng kiến Đơn vị cơ sở thực hiện:

- Đánh giá sáng kiến, gồm sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả (nếu có); đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố, toàn quốc.
- Biên bản họp phải ghi nhận đầy đủ ý kiến đánh giá cụ thể về điều kiện công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của từng sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố, toàn quốc và sự hợp lệ của các chứng cứ kèm theo hồ sơ.

c) Bước 3: Công nhận sáng kiến

- Bộ phận Thường trực trình Hiệu trưởng đơn vị toàn bộ kết quả rà soát,

thẩm định sáng kiến hoặc kết quả đánh giá sáng kiến của Hội đồng. Trên cơ sở kết quả trình, Hiệu trưởng đơn vị quyết định công nhận và ban hành Quyết định công nhận sáng kiến cho tác giả sáng kiến.

- Đối với sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả, nếu được Hội đồng Đơn vị cơ sở đánh giá đáp ứng đủ điều kiện công nhận theo điểm a Khoản 1 Mục VI của Hướng dẫn thì Đơn vị cơ sở lập hồ sơ gửi đến Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến. Hồ sơ gồm đầy đủ các tài liệu theo quy định tại điểm d Khoản 3 Mục VI của Hướng dẫn này.

- Sau khi nhận được văn bản chấp thuận từ Cấp cơ sở, Bộ phận Thường trực sáng kiến tham mưu hồ sơ trình người đứng đầu Đơn vị cơ sở ban hành Quyết định công nhận sáng kiến cho tác giả sáng kiến.

- Bộ phận Thường trực gửi hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong phạm vi cơ sở.

2. Trình tự thực hiện tại Cấp cơ sở

a) Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

- Các cơ sở giáo dục gửi hồ sơ xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến và xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố hoặc toàn quốc về Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến của ngành Giáo dục và Đào tạo theo trên hệ thống đánh giá thi đua, khen thưởng <https://thidukhenthuong.hcm.edu.vn/>.

- Bộ phận Thường trực sáng kiến rà soát, thẩm định, phân loại hồ sơ hoặc rà soát tính hợp lệ của hồ sơ và chuyển cho thành viên Hội đồng thẩm định, đánh giá.

b) Bước 2: Đánh giá

- Hội đồng sáng kiến có nhiệm vụ sau: Đánh giá điều kiện công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở hoặc thành phố, toàn quốc.

- Biên bản họp Hội đồng phải ghi nhận đầy đủ ý kiến đánh giá cụ thể về điều kiện công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, của từng sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố, toàn quốc và sự hợp lệ của các chứng cứ kèm theo hồ sơ.

c) Bước 3: Công nhận kết quả

- Bộ phận Thường trực trình người đứng đầu Cấp cơ sở toàn bộ kết quả đánh giá của Hội đồng sáng kiến Cơ sở. Trên cơ sở kết quả trình, người đứng đầu Cấp cơ sở quyết định công nhận và ban hành:

- + Văn bản chấp thuận hoặc văn bản từ chối chấp thuận việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật mà người đứng đầu Đơn vị cơ sở là tác giả.

THẨM
ĐỊNH
PHỔ THÔNG
NG KINH
HƯỚNG

+ Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, trong phạm vi cơ sở.

+ Bộ phận Thường trực gửi kết quả xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến về Đơn vị cơ sở; hoàn thiện, tổng hợp và gửi hồ sơ đến Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến Thành phố đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài trong phạm vi thành phố hoặc toàn quốc.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thầy Nguyễn Tấn Tài – Hiệu trưởng:

- Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;
- Ra quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến năm học 2024-2025;
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Hội đồng sáng kiến, phân công chấm sáng kiến, tổ chức họp xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến tại đơn vị.

2. Thầy Dương Đình Dẫn – TKHD:

- Theo dõi việc cập nhật việc đăng ký thi đua, đăng ký tên sáng kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trên hệ thống thi đua của Sở Giáo dục và Đào tạo theo địa chỉ: <https://thidukhenthuong.hcm.edu.vn/>
- Tổng hợp tất cả các sáng kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên trình Hiệu trưởng phân công chấm sáng kiến; chuẩn bị hồ sơ tổ chức họp xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến tại đơn vị.
- Tổng hợp kết quả chấm sáng kiến và gửi về Hội đồng sáng kiến ngành.
- Hồ sơ đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến Cấp cơ sở các đơn vị nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo thông qua hệ thống đánh giá thi đua, khen thưởng <https://thidukhenthuong.hcm.edu.vn/> trước 31 tháng 3 hàng năm.

3. Các thành viên Hội đồng sáng kiến:

- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công

4. Tác giả, nhóm tác giả có đăng ký sáng kiến:

- Hoàn tất hồ sơ sáng kiến đúng thời gian qui định, sáng kiến cấp cơ sở in 02 quyển, sáng kiến cấp thành phố in 03 quyển.
- Nộp tất cả các biểu mẫu và sáng kiến bằng file word cho thầy Dương Đình Dẫn - TKHD để hoàn tất hồ sơ sáng kiến nộp về Hội đồng sáng kiến ngành
- Sở Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian qui định.

5. Cô Ngô Thụy Anh:

- Phụ trách nộp hồ sơ sáng kiến (bản scan) về Hội đồng sáng kiến ngành trên hệ thống văn phòng điện tử (nếu có).

- Tổng hợp phiếu chấm sáng kiến của các giám khảo chấm sáng kiến được phân công và tiếp nhận các quyền sáng kiến in (bản giấy) của tác giả, nhóm sáng kiến.

6. Thời gian thực hiện:

a) Đối với công tác viết và chấm sáng kiến:

- **Trước 17 giờ 00, ngày 14/02/2025:** cán bộ, giáo viên, nhân viên viết và hoàn thành sáng kiến.

- **Trước 09 giờ 00, ngày 17/02/2025:** cán bộ, giáo viên, nhân viên nộp 02 bản in (đối với sáng kiến có phạm vi nhân rộng cấp cơ sở) và 03 bản in (đối với sáng kiến có phạm vi nhân rộng cấp thành phố) đồng thời nộp 01 file word cho thầy Dương Đình Dẫn – TKHĐ qua zalo cá nhân để tổng hợp.

- **13 giờ 30, ngày 17/02/2025:** tổ chức họp Hội đồng sáng kiến về việc phân công chấm sáng kiến.

- **Trước 17 giờ 00, ngày 28/02/2025:** Giám khảo nộp phiếu chấm sáng kiến, nộp trực tiếp cho cô Ngô Thụy Anh – Văn thư tại văn phòng, để TKHĐ tổng hợp kết quả.

- **Từ 03/03/2025 đến 04/03/2025:** tác giả, nhóm tác giả hoàn thiện sáng kiến sau chấm (chỉnh sửa nếu có) và nộp lại sáng kiến đã chỉnh sửa cho cô Ngô Thụy Anh – Văn thư.

- **Từ ngày 05/03/2025 đến 25/03/2025:** Thầy Dương Đình Dẫn tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ sáng kiến tải lên trang thi đua, khen thưởng <https://thidukhenthuong.hcm.edu.vn> của Sở Giáo dục và Đào tạo đồng thời nộp hồ sơ sáng kiến về Hội đồng sáng kiến ngành qua văn phòng điện tử (nếu có)./.
Trên đây là Hướng dẫn xét, công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 – 2025 của Trường THPT Trần Quang Khải đề nghị tất cả cá bộ phận của nhà trường nghiêm túc thực hiện, nếu có thắc mắc gặp Thư ký Hội đồng của nhà trường để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo;
- Thành viên Hội đồng Sáng kiến;
- TTCM, TTVP, Giáo viên;
- Lưu: VT;



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tấn Tài

Phụ lục 1
CÁC BIỂU MẪU VỀ SÁNG KIẾN

(Ban hành theo Hướng dẫn số 8417/HD-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
NĂM 2025

Kính gửi¹:

I. THÔNG TIN VỀ SÁNG KIẾN VÀ TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

- Tên sáng kiến đề nghị công nhận:
- Lĩnh vực sáng kiến:
- Thời gian áp dụng/áp dụng thử sáng kiến:
- Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến gồm:

STT	Họ tên ²	Năm sinh	Chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác	Tỉ lệ đóng góp	Nội dung đóng góp cụ thể ³
01	Ông Nguyễn Văn A				
02					

Thông tin liên lạc của tác giả sáng kiến (hoặc đại diện nhóm tác giả sáng kiến):

- Điện thoại liên hệ:

- Email:

5. Những người tham gia áp dụng/áp dụng thử sáng kiến lần đầu (nếu có):

STT	Họ tên	Phòng ban, Đơn vị công tác	Chức vụ	Nội dung công việc hỗ trợ
01	Bà Nguyễn Thị B			
02				
03				

¹ Tên đơn vị có thẩm quyền công nhận sáng kiến.

² Ghi giới tính của tác giả sáng kiến.

³ Chỉ khai mục này khi tác giả tham gia thực hiện sáng kiến vượt quá số lượng theo quy định.

6. Tài liệu (chứng cứ) kèm theo:

Liệt kê tài liệu minh chứng về: Giải pháp đã được áp dụng/áp dụng thử; Hiệu quả của việc áp dụng (*Ghi rõ số công văn, hợp đồng, văn bản triển khai/phối hợp, báo cáo...*)

- ☐ Văn bản triển khai, phối hợp:.....
- ☐ Hợp đồng chuyển giao:.....
- ☐ Hình ảnh:
- ☐ Báo cáo:
- ☐ Văn bản xác nhận:
- ☐ Các tài liệu khác:

II. MÔ TẢ SÁNG KIẾN

1. Thực trạng trước khi thực hiện sáng kiến:

- Là giải pháp mới hoàn toàn hay được nghiên cứu, cải tiến từ giải pháp đã có trước.
- Khó khăn, vướng mắc trước khi thực hiện sáng kiến.

2. Nội dung thực hiện sáng kiến:

- Mục tiêu của giải pháp;
- Cách thức thực hiện để giải quyết từng khó khăn, vướng mắc đã nêu trong phần thực trạng.

3. Tính mới của sáng kiến:

Trình bày cụ thể từng điểm mới, sáng tạo của giải pháp.

4. Hiệu quả và kết quả thực hiện sáng kiến:

- Nêu rõ giải pháp đã được áp dụng chính thức hay áp dụng thử; Áp dụng tại đâu; Quy mô áp dụng, hiệu quả hoặc khả năng mang lại hiệu quả của sáng kiến...
- Sản phẩm của giải pháp

III. NHU CẦU ĐỀ XUẤT XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN TẠI CÁC CẤP⁴

- ☐ Cấp cơ sở
- ☐ Cấp Thành phố
- ☐ Cấp toàn quốc

Thuyết minh về hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở/thành phố/toàn quốc của sáng kiến đề xuất:

1. Về hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở/thành phố/toàn quốc:

- Sáng kiến đã được áp dụng tại đâu, quy mô áp dụng.

⁴ Mục này chỉ dành cho tác giả (nhóm tác giả) có nhu cầu đề xuất xét, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố hoặc toàn quốc.

Lưu ý:

- Nếu giải pháp chưa được công nhận tại Đơn vị cơ sở nhưng muốn đề nghị xét, công nhận trong phạm vi cơ sở, thành phố hoặc toàn quốc thì phải mô tả đầy đủ thông tin và kèm chứng cứ theo quy định.

- Hiệu quả áp dụng.

2. Về khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở/Thành phố/toàn quốc:

Sáng kiến đã được áp dụng hoặc chuyển giao áp dụng cho những cơ quan, tổ chức nào.

Sản phẩm của sáng kiến đã đạt giải thưởng gì trong các hội thi, cuộc thi cấp quận, huyện, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Trung ương tổ chức...

Sáng kiến có tác động mới đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động, đối tượng quản lý như thế nào...

Sáng kiến có khả năng nhân rộng cho cơ quan, tổ chức nào, phục vụ cho đối tượng nào, dự kiến hiệu quả là gì...

IV. CAM ĐOAN CỦA TÁC GIẢ (ĐỒNG TÁC GIẢ):

Tác giả (đồng tác giả) cam đoan như sau:

- Sáng kiến không sao chép, không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;
- Tất cả thông tin trên là trung thực, chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cơ quan công nhận sáng kiến
(Thủ trưởng xác nhận nội dung trên,
ký tên và đóng dấu)

Tác giả sáng kiến ký và ghi rõ họ tên
(Sáng kiến có đồng tác giả thì toàn bộ
nhóm tác giả phải ký tên)

**Cơ quan (Cấp cơ sở) đề nghị xét
công nhận hiệu quả áp dụng,
khả năng nhân rộng của sáng kiến
trong phạm vi thành phố/toàn quốc**
(Thủ trưởng xác nhận nội dung trên,
ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 2

CÁC BIỂU MẪU VỀ SÁNG KIẾN

*(Ban hành theo Hướng dẫn số 8417/HD-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

**DANH SÁCH SÁNG KIẾN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ
KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG TRONG PHẠM VI CƠ SỞ/THÀNH PHỐ/TOÀN QUỐC
NĂM 2025**

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

**I. BÁO CÁO SỐ LƯỢNG SÁNG KIẾN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TẠI ĐƠN VỊ CƠ
SỞ/CẤP CƠ SỞ NĂM.....**

- Số lượng tiếp nhận;
- Số lượng sáng kiến được công nhận và số Quyết định công nhận.

**II. ĐỀ XUẤT XÉT, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN
RỘNG CỦA SÁNG KIẾN TRONG PHẠM VI CƠ SỞ/THÀNH PHỐ/TOÀN QUỐC
NĂM 2025**

STT	Tên sáng kiến	Tác giả (nhóm tác giả)/ Chức vụ, Phòng ban, Đơn vị công tác ¹	Tóm tắt sáng kiến	Số Quyết định công nhận ²	Ý kiến của Đơn vị cơ sở/Cấp cơ sở ³	
					Về hiệu quả áp dụng	Về khả năng nhân rộng
01		1. Ông Nguyễn Văn A, Hiệu trưởng Trường Mầm non B; 2. Bà Nguyễn Thị B, Giáo viên Trường Mầm non B.	-Thực trạng - Nội dung - Tính mới - Hiệu quả áp dụng - Khả năng nhân rộng			
02						

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký tên và đóng dấu)

¹ Ghi giới tính của tác giả và trình bày thể thức theo ví dụ.

² Ghi cụ thể số và ngày ban hành Quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng sáng kiến trong phạm vi cơ sở, thành phố (Trường hợp Danh sách có nhiều sáng kiến được công nhận thì ghi chú thêm số thứ tự trong danh sách).

³ Đơn vị cơ sở/Cấp cơ sở có ý kiến đánh giá cụ thể về hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của từng sáng kiến muốn đề xuất xét hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở, Thành phố, toàn quốc theo Hướng dẫn.

Phụ lục 3

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI SÁNG KIẾN

(Ban hành theo Hướng dẫn số 8417/HD-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

I. NỘI DUNG: 90 điểm

1. Tính mới: 30 điểm

- Trên cơ sở kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục... phát hiện và xây dựng được nội dung, phương pháp mới, có tính đột phá, phù hợp và nâng cao được hiệu quả, chất lượng trong quá trình thực hiện công tác của mình

2. Tính khoa học: 10 điểm.

- Có luận đề: Đặt vấn đề gọn, rõ ràng (giới thiệu được khái quát thực trạng, mục đích ý nghĩa cần đạt, những giới hạn cần có...)

- Có luận điểm: Những biện pháp tổ chức thực hiện cụ thể

- Có luận cứ khoa học, xác thực: thông qua các phương pháp hoạt động thực tế

- Có luận chứng: những minh chứng cụ thể (số liệu, hình ảnh...) để thuyết phục được người đọc.

- Toàn bộ nội dung được trình bày hợp lý, có quan hệ chặt chẽ giữa các vấn đề được nêu, có sử dụng các phương pháp để phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát được mục tiêu, vấn đề nêu ra; phù hợp với quy luật, với xu thế chung, không phải là ngẫu nhiên.

3. Tính ứng dụng thực tiễn, khả năng nhân rộng: 20 điểm.

- Đã được áp dụng tại đơn vị cơ sở.

- Mang tính khả thi, có khả năng ứng dụng đại trà trong đơn vị, trong ngành đạt kết quả cao.

4. Tính hiệu quả: 30 điểm

- Đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục; trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh. Áp dụng trong thực tế đạt được hiệu quả cao nhất, với lượng thời gian và sức lực được sử dụng ít nhất, tiết kiệm nhất; mang lại lợi ích kinh tế (mức độ làm lợi bằng tiền - nếu tính được) hoặc lợi ích xã hội.

II. HÌNH THỨC: 10 điểm

- Trình bày nội dung theo bố cục đã nêu trên, từ ngữ và ngữ pháp được sử dụng chính xác, khoa học; các kiến thức được hệ thống hóa một cách chặt chẽ phù hợp với đổi mới giáo dục hiện nay.

- Sáng kiến được soạn thảo và in trên máy vi tính, trang trí khoa học, đóng bìa đẹp. Bìa sáng kiến kinh nghiệm phải được ghi rõ ràng theo trật tự sau: tên cơ quan chủ quản, tên đơn vị, tổ, phòng (khoa); tên sáng kiến; tên tác giả; chức danh; năm thực hiện.

III. XẾP LOẠI

- Mỗi sáng kiến sẽ có 02 giám khảo chấm, đánh giá độc lập. Điểm số là điểm trung bình cộng của 02 giám khảo. Kết quả sáng kiến được đánh giá theo thang điểm quy định.

- Xếp loại:

Điểm	Xếp loại	Công nhận	Đề xuất công nhận phạm vi ảnh hưởng ngoài đơn vị cơ sở
91 - 100	Xuất sắc	Đơn vị cơ sở	Thành phố hoặc ngoài thành phố
81 - dưới 91	Tốt	Đơn vị cơ sở	Cấp Sở (cấp ngành)
65 - dưới 81	Khá	Đơn vị cơ sở	
50 - dưới 65	Đạt yêu cầu	Đơn vị cơ sở	
dưới 50 điểm	Không đạt yêu cầu		

Phụ lục 4

CÁC BIỂU MẪU VỀ SÁNG KIẾN

*(Ban hành theo Hướng dẫn số 8417/HD-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng năm....

HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN

Tên sáng kiến:

Tác giả/ Nhóm tác giả:

Chức vụ:

Tên Thành viên Hội đồng chấm, đánh giá:

Điểm chấm:

Mục	Nhận xét đề tài	Điểm Qui định	Điểm đạt
I. Nội dung		90đ	
a.	Tính mới:	30	
b.	Tính khoa học:	10	
c.	Tính thực tiễn, khả năng nhân rộng:	20	
d.	Tính hiệu quả:	30	

			
II. Hình thức		10đ	
		10	
TỔNG CỘNG		100	

Nhận xét của người đánh giá: (căn cứ vào thuyết minh, bằng chứng, tài liệu nộp kèm theo sáng kiến)

1. Tính mới trong phạm vi đơn vị: Có ☐ Không ☐
2. Đã được áp dụng/áp dụng thử tại đơn vị: Có ☐ Không ☐
3. Hiệu quả mang lại: Có ☐ Không ☐

.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Phạm vi áp dụng mở rộng:

- a) Được áp dụng trong phạm vi cấp cấp sở, ngành, quận, huyện: Có ☐ Không ☐
- b) Được áp dụng ở phạm vi Thành phố: Có ☐ Không ☐
- c) Được áp dụng ở phạm vi ngoài Thành phố: Có ☐ Không ☐

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng năm ...

Thành viên Hội đồng

Phụ lục 5

CÁC BIỂU MẪU VỀ SÁNG KIẾN

*(Ban hành theo Hướng dẫn số 8417/HD-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRẦN QUANG KHẢI

Số: /GCN-TQK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202..

GIẤY CHỨNG NHẬN SÁNG KIẾN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TRẦN QUANG KHẢI

Chứng nhận

(Các) Ông/Bà:

Chức vụ:

Là tác giả (đồng tác giả) của sáng kiến:

1. Tóm tắt nội dung của sáng kiến:
2. Lợi ích kinh tế - xã hội/ hiệu quả mang lại:

....., ngày ... tháng ... năm ...

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tấn Tài

CÁC BIỂU MẪU VỀ SÁNG KIẾN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRẦN QUANG KHẢI**

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM SÁNG KIẾN NĂM HỌC 2024 - 2025

[illegible]

[illegible]

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tấn Tài